

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH ĐẠI HỌC – DẠY NGHỀ

Số: 58 /2022/TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 03 năm 2022

### TỜ TRÌNH

(V/v: Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần sách Đại học – Dạy nghề)

Kính gửi: Các Quý cổ đông Công ty Cổ phần Sách Đại học – Dạy nghề

#### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần sách Đại học – Dạy nghề kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần sách Đại học – Dạy nghề. Các điểm sửa đổi giữa Điều lệ cũ so với Điều lệ mới được tóm tắt trong Phụ lục đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**Trân trọng cảm ơn!**

#### Nơi gửi:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BKS; BGD;
- Lưu HHS





**Phụ lục: Tóm tắt các điểm sửa đổi giữa Điều lệ cũ so với Điều lệ mới**

STT	Điều lệ cũ		Điều lệ mới	
	Điều khoản	Nội dung	Điều khoản	Nội dung
1	Khoản 1 Điều 3	“1. Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật, bao gồm: Giám đốc điều hành.”	Khoản 1 Điều 3	“1. Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật. Giám đốc của Công ty là người đại diện theo pháp luật.” <u>Lý do:</u> Công ty không có chức danh Giám đốc điều hành, chỉ có chức danh Giám đốc
2	Điều 10	<p>“Điều 10. Thu hồi cổ phần (đối với trường hợp khi đăng ký thành lập doanh nghiệp)</p> <p>1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.</p> <p>2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.</p> <p>4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại Khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.</p> <p>5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư</p>		<p>Bỏ toàn bộ Điều 10. Thu hồi cổ phần (đối với trường hợp khi đăng ký thành lập doanh nghiệp)</p> <p><u>Lý do:</u> Điều này chỉ áp dụng đối với trường hợp đối với doanh nghiệp khi đăng ký thành lập doanh nghiệp, Công ty thành lập từ năm 2004</p> <p><i>Tương ứng với việc bỏ Điều 10 tại Điều lệ cũ, Điều lệ mới sẽ bớt đi 1 điều từ có 59 điều còn có 58 điều và các Điều có số thứ tự sau Điều 10 tại Điều lệ cũ (tức là Điều 11 đến Điều 59) sẽ được đánh lại số thứ tự phù hợp với việc bỏ Điều 10 (thành Điều 10 đến Điều 58) và các dẫn chiếu đối với các Điều khoản được đánh lại số thứ tự cũng sẽ thay đổi theo số thứ tự mới.</i></p>

STT	Điều lệ cũ		Điều khoản	Điều lệ mới	
	Điều khoản	Nội dung		Nội dung	
		<p>cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.</p> <p>6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.”</p>			
3	Điều 11	<p>“Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đại hội đồng cổ đông.</li> <li>2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình điểm a Khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp)</li> <li>3. Giám đốc.”</li> </ol>	Điều 10	<p>“Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình Điểm a Khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đại hội đồng cổ đông</li> <li>2. Hội đồng quản trị</li> <li>3. Ban kiểm soát</li> <li>4. Giám đốc”</li> </ol>	
4	Khoản 1 Điều 12	<p>Câu cuối cùng của Khoản 1 Điều 12:</p> <p>“Các quyền đối với các loại cổ phần khác.”</p>	Khoản 1 Điều 11	<p>Bỏ câu cuối cùng của Khoản 1: “Các quyền đối với các loại cổ phần khác.”</p> <p><u>Lý do:</u></p> <p>Công ty chỉ có cổ phần phổ thông, không có các loại cổ phần khác</p>	

176c  
T.Y  
ĂN  
HỌ  
HỆ  
T.P.

STT	Điều lệ cũ		Điều khoản	Điều lệ mới
	Điều khoản	Nội dung		Nội dung
5	Điều 13	Câu cuối cùng của Điều 13: “Các nghĩa vụ khác đối với các loại cổ phần khác”	Điều 12	Bỏ câu cuối cùng: “Các nghĩa vụ khác đối với các loại cổ phần khác” <u>Lý do:</u> Công ty chỉ có cổ phần phổ thông, không có các loại cổ phần khác
6	Điểm c Khoản 4 Điều 14	“c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp”	Điểm c Khoản 4 Điều 13:	“c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;” <u>Lý do:</u> Chính sửa theo Khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp
7	Khoản 3 Điều 16	“3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp: a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền; c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.”	Khoản 3 Điều 15	“3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây: a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền; c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền. Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.” <u>Lý do:</u> Chính sửa cho rõ nghĩa và tránh hiểu sai.

STT	Điều lệ cũ		Điều khoản	Điều lệ mới
	Điều khoản	Nội dung		Nội dung
7	Khoản 6 Điều 22	<p>Khoản 6 Điều 22:</p> <p>“6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu”</p>	Khoản 6 Điều 21	<p>“6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu, trong trường hợp này, ngày cổ đông được xem là đã nhận được biên bản kiểm phiếu và nghị quyết là ngày biên bản kiểm phiếu và nghị quyết được đăng tải thành công trên trang thông tin điện tử của Công ty.”</p> <p><u>Lý do:</u> Bổ sung nội dung này cho mục đích tính thời hạn 90 ngày tại Điều 23. Yêu cầu huỷ bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p>
8	Khoản 2 Điều 25	<p>“Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; trên 10% đến 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; trên 30% đến 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; trên 40% đến 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; trên 50% đến 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.”</p>	Khoản 2 Điều 24	<p>“2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; trên 10% đến 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; trên 30% đến 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; trên 40% đến 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; trên 50% được đề cử tối đa số ứng viên bằng số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu”</p> <p><u>Lý do:</u> Tổng số thành viên HĐQT của Công ty là 5 thành viên, trên 50% không cần thiết phải giới hạn từ 50% đến 60%.</p>
9	Khoản 3 Điều 26	<p>“3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là</p>	Khoản 3 Điều 25	<p>“3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không</p>

STT	Điều lệ cũ		Điều khoản	Điều lệ mới	
	Điều khoản	Nội dung		Nội dung	
		<p>thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Đối với công ty niêm yết, Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên hội đồng quản trị là 05 thành viên.</p>		<p>điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị có tối thiểu 01 thành viên độc lập.”</p> <p><u>Lý do:</u> Sửa phù hợp với thực tế Công ty là công ty đại chúng, đã niêm yết cổ phiếu trên HNX và số thành viên Hội đồng quản trị của HEV là 5 thành viên.</p>	
10	Điểm h Khoản 2 Điều 27	<p>” h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;”</p>	Điểm h Khoản 2 Điều 26	<p>“h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;”</p> <p><u>Lý do:</u> chỉnh sửa cho phù hợp với quy định tại Điểm h Khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp</p>	
11	Điểm q Khoản 2 Điều 27	<p>“q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;”</p>	Điểm q Khoản 2 Điều 26	<p>“q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế về công bố thông tin của công ty;”</p> <p><u>Lý do:</u> công ty hoạt động theo mô hình nêu tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	
12	Mục IX	<p>“IX. Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị</p>	Mục IX	<p>“IX. Ban Kiểm soát”</p> <p><u>Lý do:</u> Công ty hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a</p>	

STT	Điều lệ cũ		Điều lệ mới	
	Điều khoản	Nội dung	Điều khoản	Nội dung
		Trường hợp Công ty hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, Công ty thành lập Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và theo quy định tại Điều 36 đến Điều 41 Điều lệ này”		khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp
	Khoản 4 Điều 46	<p>“4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.”</p>	Khoản 4 Điều 45	<p>“4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.”</p> <p><u>Lý do:</u> Công ty là 1 công ty niêm yết, không phải là công ty UPCOM</p>
	Khoản 1 Điều 59	“1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 59 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần sách Đại học – Dạy nghề, số 25 Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.”	Khoản 1 Điều 58	<p>“1. Bản điều lệ này gồm 21 mục, 58 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần sách Đại học – Dạy nghề, số 25 Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội thông qua ngày 05 tháng 4 năm 2022 tại Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.”</p> <p><u>Lý do:</u> thay đổi số điều khoản của Điều lệ</p>